

I. CÁC GIẤY TỜ PHẢI NỘP

- Trình bản chính và 02 bản sao công chứng giấy báo trúng tuyển.
- Trình bản chính và nộp 01 bản công chứng Bằng tốt nghiệp THPT; Trình bản chính và nộp 01 bản công chứng học bạ.
- Trình bản chính và nộp 01 bản công chứng bằng tốt nghiệp đại học thứ nhất, bảng điểm đại học thứ nhất.
- Nộp bản sao giấy khai sinh, trình bản chính và nộp 02 bản công chứng Chứng minh thư nhân dân.
- Trình bản chính và nộp 01 bản công chứng hộ khẩu thường trú.
- Nộp 04 ảnh 4x6 và 04 ảnh 3x4 mới chụp.
- Giấy chứng nhận đối tượng ưu tiên và khu vực ưu tiên:
 - + *Đối tượng 01*: nộp giấy chứng nhận (của cơ quan có thẩm quyền cấp) là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú tại các khu vực được quy định tại điểm a khoản 1 điều 7 quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2015.
 - + *Đối tượng 04*: nộp giấy chứng nhận của phòng LĐ-TB-XH là con liệt sĩ; là con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; là con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; là con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; là con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng; là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động 81% trở lên.
 - + *Đối tượng 06*: là công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc nhóm ưu tiên 1 (căn cứ vào giấy khai sinh); nộp giấy chứng nhận của phòng LĐ-TB-XH là con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh mất sức lao động dưới 81%; là con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%; là con của người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày; là con của người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế có giấy chứng nhận được hưởng chế độ ưu tiên theo quy định tại Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09/4/2013 của Chính phủ; là con của người có công giúp đỡ cách mạng.
 - + *Đối tượng 02,03,05,07*: nộp giấy chứng nhận đối tượng do cơ quan có thẩm quyền cấp.

II. CÁC KHOẢN LỆ PHÍ

2.1. Tài liệu + phí đón tiếp và nhập học	:	210.000 đ
2.2. Lệ phí khám sức khoẻ nhập học	:	340.000 đ
Tổng	:	550.000 đ

III. HỌC PHÍ, HỌC BỔNG, Ở NỘI TRÚ

- 3.1. Mức thu học phí theo quy định hiện hành: 800.000 đ/tháng, 10 tháng/năm (Khi có quy định thay đổi mức học phí hàng năm thì sinh viên phải đóng học phí theo quy định mới). Sinh viên có thể nộp học phí học kỳ I (5 tháng x 800.000đ/tháng = 4.000.000đ) vào ngày nhập trường hoặc trước ngày 01/11/2015.
- 3.2. Kinh phí đào tạo năm học 2015-2016: 14.000.000đ/năm. Kinh phí đào tạo đóng 3 năm cho một khoá học. Khi có quy định thay đổi mức kinh phí đào tạo hàng năm thì sinh viên phải đóng theo quy định mới. Kinh phí đào tạo hàng năm đóng vào đầu hai kỳ học. Khi nhập học đóng kinh phí đào tạo học kỳ I năm thứ nhất là 7.000.000 đ.
- 3.3. Sinh viên phải tự túc chỗ ở trong thời gian học tập tại trường.